

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Sở Tư pháp thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2005/TTLT/BTP-BNV ngày 05 tháng 5 năm 2005 của Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công tác tư pháp ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UB-NCVX ngày 20 tháng 12 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở, cơ quan ngang Sở thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UB ngày 27 tháng 3 năm 1982 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Sở Tư pháp trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 200/TTr-STP-TC ngày 18 tháng 01 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 149/TTr-SNV ngày 12 tháng 3 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 32/2003/QĐ-UB ngày 11 tháng 3 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHÉ

Tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2008/QĐ-UBND

ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố về: Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phò biến, giáo dục pháp luật, công chứng, chứng thực, hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài, lý lịch tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp, hòa giải ở cơ sở, bán đấu giá tài sản liên quan đến thi hành án, trọng tài thương mại, thi hành án dân sự và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

Sở Tư pháp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Sở Tư pháp có tên giao dịch bằng tiếng Anh: **THE DEPARTMENT OF JUSTICE OF HO CHI MINH CITY.**

Trụ sở làm việc của Sở Tư pháp đặt tại: số 141 - 143 Pasteur, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Sở Tư pháp có nhiệm vụ, quyền hạn như sau

1. Về quy hoạch và kế hoạch:

Trình Ủy ban nhân dân thành phố chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó sau khi được phê duyệt.

2. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tư vấn pháp luật:

a) Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan chuyên môn có liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, điều chỉnh chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, các Ban có liên quan của Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân thành phố lập dự thảo Dự kiến chương trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

c) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý công tác tư pháp ở thành phố theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ.

d) Tham gia soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chuyên môn khác của Ủy ban nhân dân chủ trì soạn thảo theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

e) Thẩm định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về nội dung thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án Luật, Pháp lệnh theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

h) Thực hiện tư vấn pháp luật theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

i) Thực hiện tư vấn pháp luật theo đề nghị của các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện đối với những vụ việc liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền giải quyết của Sở.

3. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ở thành phố.

b) Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

c) Tổ chức phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ những văn bản trái pháp luật, hoặc không phù hợp tình hình kinh tế - xã hội.

d) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận - huyện ban hành; hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn theo quy định của pháp luật; chủ trì kiểm tra văn bản trong lĩnh vực hoạt động tư pháp.

e) Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra văn bản; tổ chức và quản lý đội ngũ cộng tác viên kiểm tra văn bản của thành phố.

g) Tổ chức mạng lưới thông tin, tham gia xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

h) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác hòa giải ở cơ sở:

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm ở địa phương; phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

b) Là cơ quan Thường trực của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại thành phố.

d) Xây dựng, bồi dưỡng, quản lý tổ chức các hoạt động xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật thành phố.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở phường - xã, thị trấn và ở các cơ quan, đơn vị khác của thành phố theo quy định của pháp luật.

g) Hướng dẫn, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở của thành phố theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thông tin giúp Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của ấp, cụm dân cư phù hợp quy định của pháp luật và thực tế ở địa phương.

5. Quản lý công tác pháp chế ngành:

Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác pháp chế của các sở - ngành, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

6. Công tác hỗ trợ - hành chính - tư pháp:

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về hoạt động công chứng, chứng thực trên địa bàn thành phố:

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố đề án phát triển tổ chức hành nghề công chứng tại địa phương, tổ chức thực hiện đề án sau khi được phê duyệt.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thành lập, giải thể Phòng Công chứng; trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của các Phòng Công chứng.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp hỗ trợ phát triển tổ chức hành nghề công chứng.

- Tiếp nhận, xem xét, kiểm tra hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng theo đúng quy định pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép thành lập.

- Tổ chức việc cấp, thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng và cung cấp thông tin cho các cơ quan có liên quan theo quy định pháp luật.

- Thực hiện đăng ký tập sự hành nghề công chứng.

- Đề nghị Bộ Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm công chứng viên theo quy định của Luật Công chứng.

- Quyết định tạm đình chỉ, hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng đối với công chứng viên.

- Chỉ định Phòng Công chứng, Văn phòng công chứng tiếp nhận việc lưu trữ hồ sơ công chứng của các Phòng Công chứng, Văn phòng công chứng đã giải thể, chấm dứt hoạt động.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công chứng, chứng thực.

- Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện kiểm tra, thanh tra hoạt động chứng thực của Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

b) Về quản lý các tổ chức hành nghề luật sư và tổ chức tư vấn pháp luật:

- Thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép thành lập, giải thể Đoàn Luật sư, phê duyệt Điều lệ Đoàn Luật sư theo quy định pháp luật.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp hỗ trợ phát triển nghề luật sư tại thành phố.

- Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, Giấy đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, Trung tâm tư vấn pháp luật; giấy chứng nhận tư vấn viên pháp luật theo quy định pháp luật.

- Yêu cầu các tổ chức hành nghề luật sư báo cáo tình hình hoạt động.

- Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam, đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận, lưu trữ các thông báo đặt cơ sở và chấm dứt hoạt động của cơ sở hành nghề luật sư ở nước ngoài của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, theo dõi việc thuê luật sư nước ngoài của tổ chức hành nghề luật sư.

- Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật cho các tư vấn viên pháp luật.

c) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành trình Ủy ban nhân dân thành phố thành lập tổ chức giám định tư pháp theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc để Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Bộ Tư pháp xác lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc.

- Lập hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp cấp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp.

- Phối hợp với Sở chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cần thiết cho giám định viên tư pháp.

d) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với hoạt động trọng tài thương mại:

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Trung tâm trọng tài.

- Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động, việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài cho cơ quan Nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

e) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với hoạt động bán đấu giá tài sản theo quy định pháp luật:

- Trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp bán đấu giá tài sản trên địa bàn thành phố.

g) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách:

- Trực tiếp quản lý về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

- Chủ động phối hợp với các sở - ngành, quận - huyện và các tổ chức chính trị - xã hội quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý.

h) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài và lý lịch tư pháp:

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch ở thành phố.

- Chịu trách nhiệm giải quyết các công việc về hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật, theo ủy quyền của Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chịu trách nhiệm việc cập nhật nội dung Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định pháp luật.

7. Về công tác thi hành án dân sự:

Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự của thành phố; thực hiện quản lý một số mặt về công tác tổ chức, cán bộ của Thi hành án dân sự thành phố và Thi hành án dân sự quận - huyện theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

8. Về công tác cải cách hành chính:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố:

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trong chương trình cải cách hành chính của thành phố.

- Tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch, chương trình rà soát biểu mẫu, thủ tục hành chính theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Công tác cải cách hành chính tại Sở Tư pháp:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch; tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

- Rà soát các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động của ngành tư pháp để đánh giá sự phù hợp; đánh giá sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định không phù hợp.

- Nghiên cứu, xây dựng các đề án cải cách hành chính của Sở Tư pháp.

- Thực hiện các biện pháp kiện toàn và hoàn thiện tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả.

c) Ứng dụng công nghệ tin học vào các hoạt động của Sở Tư pháp.

9. Về công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp:

Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền quản lý của Sở hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp đúng quy định pháp luật.

10. Các công tác khác:

- a) Quản lý nhà nước đối với các hội và tổ chức phi Chính phủ có tư cách pháp nhân hoạt động thuộc lĩnh vực tư pháp.

b) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản công; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc Sở theo quy định pháp luật.

c) Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định pháp luật, theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp.

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tư pháp.

e) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Tư pháp.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương III TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Sở Tư pháp làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc Sở Tư pháp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm; Giám đốc Sở chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Sở trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật trước Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp và trước pháp luật; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố khi được yêu cầu.

Giúp việc cho Giám đốc có các Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc; các Phó Giám đốc được Giám đốc phân công phụ trách giải quyết một số lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những lĩnh vực công tác được phân công.

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm (trừ Tổng biên tập Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh). Các chức danh khác của Sở Tư pháp do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân thành phố và ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy:

a) Sở Tư pháp có Văn phòng Sở, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn nghiệp vụ thực hiện theo đúng quy định Nhà nước.

Nhiệm vụ và biên chế của các phòng chuyên môn do Giám đốc Sở Tư pháp quy định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp.

Khi cần thiết, Giám đốc Sở Tư pháp trao đổi, thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ quyết định việc thành lập, sáp nhập, điều chỉnh số lượng các phòng chuyên môn thuộc Sở. Riêng tổ chức Thanh tra Sở thực hiện theo Luật Thanh tra.

b) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp:

b.1) Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

b.2) Đơn vị sự nghiệp có thu:

- Phòng Công chứng số 1;

- Phòng Công chứng số 2;

- Phòng Công chứng số 3;

- Phòng Công chứng số 4;

- Phòng Công chứng số 5;

- Phòng Công chứng số 6;

- Phòng Công chứng số 7;

- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

- Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh (sự nghiệp có thu tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động).

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Tư pháp sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, thành lập mới hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

2. Đối với Thi hành án dân sự thành phố và Thi hành án dân sự 24 quận - huyện, Sở Tư pháp thực hiện quản lý một số mặt về công tác tổ chức, cán bộ theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

3. Biên chế của Sở Tư pháp được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Bộ Tư pháp

Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo và quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Tư pháp và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Bộ trưởng Bộ Tư pháp về các lĩnh vực công tác được Bộ Tư pháp phân cấp quản lý cho Sở. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Bộ Tư pháp theo chế độ báo cáo công tác định kỳ hoặc đột xuất, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp về công tác chuyên môn. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp triệu tập.

Về các chủ trương lớn của Bộ, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ Tư pháp để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 7. Đối với các Ban của Thành ủy

Sở Tư pháp chủ động liên hệ công tác với các Ban của Thành ủy tiếp nhận chỉ đạo của Thành ủy và ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến công tác cán bộ, nội dung định hướng hoạt động của Sở.

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành.

2. Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả hoạt động của ngành; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện, và kiểm tra việc thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

Khi chỉ đạo hoặc hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc chưa phù hợp với tình hình thực tiễn tại thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp phải kịp thời báo cáo và đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 9. Đối với các sở - ngành thành phố

1. Sở Tư pháp quan hệ với các sở - ngành thành phố trên nguyên tắc phối hợp công tác, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Các sở - ngành có trách nhiệm thực hiện các quy định liên quan đến công tác tư pháp theo quy định pháp luật.

Điều 10. Đối với các quận - huyện, phường - xã, thị trấn

1. Sở Tư pháp hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn thực hiện các nội dung về công tác tư pháp theo quy định pháp luật; phối hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương trong phạm vi quản lý của ngành. Chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ cho các Phòng Tư pháp quận - huyện, Ban Tư pháp phường - xã, thị trấn.

2. Khi cần thiết Sở Tư pháp trực tiếp làm việc với Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn để giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành tại địa phương. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề liên quan đến quận - huyện, Sở Tư pháp cần trao đổi với Ủy ban nhân dân quận - huyện.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Căn cứ vào nội dung của Quy chế này, Giám đốc Sở Tư pháp ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác, hoạt động của Sở, tổ chức các phòng - ban và bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp trên địa bàn thành phố.

Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy chế này.

Điều 12. Khi xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân